

Hà Nội, ngày tháng 01 năm 2026

**BẢN ĐÁNH GIÁ VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, VIỆC PHÂN QUYỀN,
PHÂN CẤP, VIỆC ỨNG DỤNG, THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN KHOA HỌC,
CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ,
VIỆC BẢO ĐẢM BÌNH ĐẲNG GIỚI, CHÍNH SÁCH DÂN TỘC TRONG DỰ
THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH VỀ HOẠT ĐỘNG MẬT MÃ DÂN SỰ**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Quốc phòng (Ban Cơ yếu Chính phủ) đã tiến hành đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, việc bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Nghị định quy định về hoạt động mật mã dân sự (sau đây xin gọi tắt là dự thảo Nghị định). Kết quả như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh xây dựng dự thảo nghị định

Dự thảo Nghị định được xây dựng trong bối cảnh hệ thống pháp luật về an ninh mạng đã có những thay đổi căn bản, đặc biệt là việc Luật An ninh mạng năm 2025 đã được ban hành, trong đó giao Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung liên quan đến sản phẩm mật mã dân sự, dịch vụ mật mã dân sự; hoạt động kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự; xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự.

Thực hiện Quyết định số 2835/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo các văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10, Bộ Quốc phòng được giao chủ trì xây dựng Nghị định quy định chi tiết các nội dung nêu trên.

Trong quá trình rà soát, tổ chức thi hành Nghị định số 211/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt động mật mã dân sự cho thấy, một số nội dung của Nghị định này không còn phù hợp với Luật An ninh mạng về căn cứ pháp lý, phạm vi điều chỉnh và phương thức quản lý; đặc biệt là các quy định về xử phạt vi phạm hành chính, các quy định gộp chung nhiều loại thủ tục hành chính trong cùng một điều khoản, chưa đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước.

Do đó, việc xây dựng dự thảo Nghị định mới theo hướng thay thế một phần Nghị định số 211/2025/NĐ-CP, tập trung quy định chi tiết các nội dung

được giao trong Luật An ninh mạng, đồng thời bãi bỏ các quy định không còn phù hợp là cần thiết nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hoạt động mật mã dân sự.

Trên cơ sở đó, việc tổ chức đánh giá tác động đối với thủ tục hành chính, việc phân cấp, phân quyền, việc ứng dụng và thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, cũng như việc bảo đảm bình đẳng giới và thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Nghị định là yêu cầu bắt buộc nhằm bảo đảm chất lượng, tính khả thi và phù hợp của dự thảo theo quy định của pháp luật về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

2. Mục đích, yêu cầu đánh giá

- Thực hiện rà soát các thủ tục hành chính (TTHC) dự kiến ban hành mới, TTHC được sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ trong dự án Luật. Nghiên cứu, xem xét về sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp của TTHC cũng như tính các chi phí mà cá nhân, tổ chức phải bỏ ra khi thực hiện TTHC để cân nhắc, lựa chọn phương án, giải pháp tối ưu cho việc ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung TTHC.

- Rà soát nội dung dự thảo Nghị định, xác định các nội dung phân quyền, phân cấp trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động mật mã dân sự. Việc phân quyền, phân cấp phải bảo đảm rõ chủ thể, nội dung, phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn, công khai theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

- Rà soát nội dung dự thảo Nghị định, xác định các nội dung liên quan đến vấn đề bình đẳng giới, thực hiện chính sách dân tộc, trên cơ sở đó đánh giá, xem xét yêu cầu về nội dung và trình tự, thủ tục quy định tại Điều 21 Luật Bình đẳng giới, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản pháp luật liên quan về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Rà soát nội dung liên quan đến việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, qua đó đánh giá việc ứng dụng khoa học, công nghệ vào dự thảo Nghị định.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá tác động thủ tục hành chính

1.1. Sự cần thiết quy định thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định có quy định các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự. Các thủ tục hành chính này là cần thiết nhằm thực hiện yêu cầu quản lý nhà nước về an ninh mạng, bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội theo quy định của Luật An ninh mạng; đồng

thời bảo đảm việc kiểm soát, quản lý các sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự có tác động trực tiếp đến hoạt động bảo vệ thông tin trong môi trường mạng.

Việc tiếp tục duy trì các thủ tục hành chính nêu trên trong dự thảo Nghị định là phù hợp với tính chất, mức độ rủi ro của lĩnh vực mật mã dân sự và yêu cầu quản lý nhà nước trong tình hình hiện nay.

1.2. Các thủ tục hành chính được quy định trong dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định quy định các nhóm thủ tục hành chính sau đây:

- Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự;
- Thủ tục sửa đổi Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự;
- Thủ tục bổ sung Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự;
- Thủ tục gia hạn Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự;
- Thủ tục cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự.

So với Nghị định số 211/2025/NĐ-CP, dự thảo Nghị định không phát sinh thủ tục hành chính mới về bản chất, mà thực hiện chuẩn hóa, phân loại lại các thủ tục hiện có theo từng nhóm cụ thể, phù hợp với mục đích quản lý và nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp.

1.3. Đánh giá tác động của việc chuẩn hóa, tách bạch thủ tục hành chính

So với Nghị định số 211/2025/NĐ-CP, dự thảo Nghị định đã có sự thay đổi căn bản về kỹ thuật xây dựng quy định thủ tục hành chính. Thay vì quy định gộp chung điều kiện và trình tự, thủ tục cấp mới, sửa đổi, bổ sung, gia hạn Giấy phép trong cùng một điều khoản, dự thảo Nghị định đã tách thành các điều khoản riêng biệt tương ứng với từng loại thủ tục.

Việc chuẩn hóa và tách bạch này có tác động tích cực, cụ thể là: (1) Giúp tổ chức, doanh nghiệp dễ dàng xác định đúng thủ tục cần thực hiện tương ứng với từng nhu cầu cụ thể; (2) Giảm nguy cơ hiểu sai, áp dụng không thống nhất trong quá trình giải quyết thủ tục; (3) Tạo điều kiện thuận lợi cho việc chuẩn hóa, công khai thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia và hệ thống dịch vụ công trực tuyến của cơ quan có thẩm quyền.

1.4. Đánh giá tác động về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính

Dự thảo Nghị định đã thực hiện các nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính so với Nghị định số 211/2025/NĐ-CP, cụ thể như sau:

Thứ nhất, về thành phần hồ sơ, dự thảo đã lược bỏ yêu cầu nộp các giấy tờ mà cơ quan nhà nước đã có hoặc có thể khai thác từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, như giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy phép đã được cấp trước đó. Đồng thời, quy định rõ trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền trong việc tra cứu thông tin từ cơ sở dữ liệu quốc gia, không yêu cầu doanh nghiệp cung cấp lại.

Thứ hai, về thời hạn giải quyết, dự thảo Nghị định đã rút ngắn thời gian giải quyết đối với một số thủ tục hành chính so với quy định tại Nghị định số 211/2025/NĐ-CP, góp phần giảm thời gian chờ đợi và chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp.

Thứ ba, về phương thức thực hiện, dự thảo Nghị định đẩy mạnh việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, cho phép sử dụng hồ sơ điện tử, chữ ký số theo quy định của pháp luật, phù hợp với chủ trương chuyển đổi số và cải cách thủ tục hành chính của Chính phủ.

Thứ tư, về tính minh bạch, dự thảo Nghị định quy định rõ ràng, cụ thể từng thủ tục hành chính theo từng nhóm, tạo điều kiện thuận lợi cho việc công khai, minh bạch thủ tục hành chính và nâng cao trách nhiệm giải trình của cơ quan giải quyết thủ tục.

1.5. Đánh giá tác động đối với tổ chức, doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước

Đối với tổ chức, doanh nghiệp, các quy định về thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định có tác động tích cực, góp phần: (1) Giảm chi phí tuân thủ pháp luật; (2) Giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính; (3) Tăng tính minh bạch, dễ tiếp cận của quy định pháp luật.

Đối với cơ quan quản lý nhà nước, việc chuẩn hóa, tách bạch và đơn giản hóa thủ tục hành chính giúp: (1) Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; (2) Thuận lợi cho việc số hóa, quản lý hồ sơ điện tử; (3) Giảm áp lực xử lý hồ sơ thủ công, nâng cao chất lượng phục vụ.

Qua đánh giá cho thấy, các quy định về thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định là cần thiết, hợp lý, phù hợp với Luật An ninh mạng; đồng thời đã đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục, đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước. Dự thảo Nghị định không làm phát sinh thủ tục hành chính mới mang tính bất hợp lý, không làm tăng gánh nặng cho tổ chức, doanh nghiệp và bảo đảm tính khả thi trong tổ chức thực hiện.

2. Việc phân cấp, phân quyền

Dự thảo Nghị định đã thực hiện phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính từ Ban Cơ yếu Chính phủ xuống Cục Quản lý mật mã dân sự và Kiểm định sản phẩm mật mã để trực tiếp thực hiện việc tiếp nhận, thẩm định, giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự.

Việc phân cấp này được thực hiện phù hợp với chủ trương của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong giải quyết thủ tục hành chính, được xác định tại Phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ ban hành kèm theo Quyết định

số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó đã xác định rõ phương án phân cấp đối với các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực mật mã dân sự.

Theo đó, dự thảo Nghị định đã cụ thể hóa phương án phân cấp nêu trên bằng việc giao Cục Quản lý mật mã dân sự và Kiểm định sản phẩm mật mã là cơ quan trực tiếp thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính liên quan, trong khi Ban Cơ yếu Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước thống nhất, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền.

Việc phân cấp này góp phần rút ngắn quy trình giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao tính chủ động, trách nhiệm của cơ quan chuyên môn; đồng thời không làm thay đổi thẩm quyền quản lý nhà nước, không phát sinh tổ chức bộ máy mới, không làm tăng biên chế và bảo đảm phù hợp với yêu cầu cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực mật mã dân sự.

3. Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Dự thảo Nghị định có tác động tích cực đối với việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong lĩnh vực mật mã dân sự, thể hiện ở các nội dung chủ yếu sau đây:

Thứ nhất, hoàn thiện hành lang pháp lý cho hoạt động nghiên cứu, phát triển và kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự.

Dự thảo Nghị định quy định rõ khung pháp lý đối với sản phẩm mật mã dân sự, dịch vụ mật mã dân sự và hoạt động kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ này theo đúng các nội dung được giao trong Luật An ninh mạng. Việc hoàn thiện khung pháp lý góp phần tạo môi trường ổn định, minh bạch cho doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp kỹ thuật, công nghệ mới trong lĩnh vực bảo mật, an ninh mạng, qua đó thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển các sản phẩm, dịch vụ công nghệ cao.

Thứ hai, khuyến khích ứng dụng công nghệ số trong quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công.

Dự thảo Nghị định đẩy mạnh việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; cho phép sử dụng hồ sơ điện tử, chữ ký số theo quy định của pháp luật; khai thác, sử dụng thông tin từ các cơ sở dữ liệu quốc gia thay cho việc yêu cầu tổ chức, doanh nghiệp cung cấp lại giấy tờ. Các quy định này góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước về mật mã dân sự, nâng cao hiệu quả, minh bạch và chất lượng cung cấp dịch vụ công.

Thứ ba, góp phần nâng cao năng lực bảo vệ thông tin, dữ liệu và hạ tầng số.

Thông qua việc quy định các điều kiện, tiêu chuẩn và trách nhiệm đối với doanh nghiệp kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự, dự thảo Nghị định

góp phần nâng cao chất lượng các sản phẩm, dịch vụ bảo vệ thông tin trong môi trường mạng. Điều này có ý nghĩa quan trọng trong việc bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu trong quá trình phát triển kinh tế số, xã hội số và chính phủ số.

Thứ tư, không đặt ra rào cản đối với hoạt động đổi mới sáng tạo.

Dự thảo Nghị định không hạn chế việc nghiên cứu, phát triển, thử nghiệm các giải pháp công nghệ mới trong lĩnh vực mật mã dân sự; không đặt ra các điều kiện kinh doanh không cần thiết hoặc vượt quá yêu cầu quản lý nhà nước theo Luật An ninh mạng. Các quy định được xây dựng theo hướng quản lý rủi ro, bảo đảm an ninh mạng nhưng vẫn tạo dư địa cho doanh nghiệp đổi mới sáng tạo và ứng dụng công nghệ mới.

Thứ năm, phù hợp với chủ trương, định hướng lớn của Đảng và Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số.

Các nội dung của dự thảo Nghị định phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; góp phần cụ thể hóa các định hướng lớn về xây dựng chính phủ số, kinh tế số, xã hội số gắn với bảo đảm an ninh, an toàn trong không gian mạng.

Như vậy, dự thảo Nghị định không chỉ đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về mật mã dân sự theo Luật An ninh mạng mà còn có tác động tích cực, thúc đẩy ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phù hợp với xu thế phát triển và yêu cầu thực tiễn trong giai đoạn hiện nay.

4. Việc bảo đảm bình đẳng giới trong xây dựng dự thảo Nghị định

Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị định, cơ quan chủ trì soạn thảo đã thực hiện rà soát các quy định nhằm bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới theo quy định của pháp luật về bình đẳng giới.

Dự thảo Nghị định không có quy định nào mang tính phân biệt đối xử về giới. Các quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục, quyền và nghĩa vụ của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong hoạt động kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự; xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự được áp dụng thống nhất, không phân biệt giới tính.

Việc thực hiện các thủ tục hành chính theo quy định của dự thảo Nghị định không phát sinh tác động khác nhau giữa nam và nữ; không làm hạn chế quyền, cơ hội tham gia hoạt động kinh doanh, nghiên cứu, ứng dụng, sử dụng sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự của các chủ thể theo giới.

Như vậy, dự thảo Nghị định bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới; không làm phát sinh vấn đề giới cần có biện pháp can thiệp riêng; phù hợp với quy định của pháp luật về bình đẳng giới.

5. Việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Nghị định

Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị định, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát các quy định nhằm đánh giá tác động đối với việc thực hiện chính sách dân tộc theo quy định của pháp luật.

Dự thảo Nghị định không quy định các chính sách đặc thù riêng áp dụng đối với đồng bào dân tộc thiểu số; không đặt ra các điều kiện, tiêu chí, thủ tục hành chính có sự phân biệt giữa các tổ chức, cá nhân theo yếu tố dân tộc, vùng miền hoặc địa bàn cư trú.

Các quy định của dự thảo Nghị định được áp dụng thống nhất trên phạm vi cả nước đối với mọi tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia hoạt động kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, sử dụng sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự, bảo đảm nguyên tắc bình đẳng, không phân biệt đối xử theo chính sách dân tộc.

Việc thực hiện các thủ tục hành chính theo quy định của dự thảo Nghị định không phát sinh tác động bất lợi đối với đồng bào dân tộc thiểu số; không làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Như vậy, dự thảo Nghị định bảo đảm phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc; không đặt ra yêu cầu phải xây dựng chính sách riêng hoặc biện pháp hỗ trợ đặc thù liên quan đến dân tộc trong phạm vi điều chỉnh của Nghị định.

Trên đây là Bản đánh giá về thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, việc bảo đảm bình đẳng giới, chính sách dân tộc trong dự thảo Nghị định quy định về hoạt động mật mã dân sự. Bộ Quốc phòng xin kính trình Chính phủ./.